

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 95/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai; cơ quan quản lý nhà nước trong việc giải quyết thủ tục hành chính về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

### **Điều 3. Tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác**

Việc chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác ngoài đáp ứng các tiêu chí, điều kiện chung theo quy định của pháp luật về đất đai, lâm nghiệp và trồng trọt phải đảm bảo về tiêu chí, điều kiện sau:

1. Tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa sang mục đích khác:

a) Có phương án sử dụng tầng đất mặt được lập theo quy định của pháp luật về trồng trọt;

b) Có đánh giá sơ bộ tác động môi trường hoặc đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác:

a) Có phương án trồng rừng thay thế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;

b) Có đánh giá sơ bộ tác động môi trường hoặc đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 02 năm 2026.
2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 2 ha sang mục đích khác.

b) Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định về tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *tl*

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- Sở, cơ quan, ban, ngành TP;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất TP;
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- VP UBND TP (2,3B, 3D);
- Lưu: VT, *uv*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Chí Hùng**